

Nghị định 182/2024/NĐ-CP về Quỹ Hỗ trợ đầu tư

Tin nhanh Thuế | Tháng 1 năm 2025



The better the question. The better the answer. The better the world works.



Shape the future
with confidence

Tổng quan

Bản tin này cung cấp thông tin cập nhật về Quỹ Hỗ trợ đầu tư ("QHTĐT") theo đó việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ được quy định chi tiết tại Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính Phủ ("Nghị định"). Nghị định quy định khung pháp lý cho các khoản hỗ trợ đầu tư của Chính phủ cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ cao và các doanh nghiệp có dự án đầu tư trung tâm nghiên cứu và phát triển.

Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 19 tháng 11 năm 2023

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 110/2023/QH15 tại kỳ họp thứ sáu, Quốc hội khóa XV. Quốc hội quyết định giao Chính phủ xây dựng dự thảo Nghị định trong năm 2024 về việc thành lập, quản lý và sử dụng QHTĐT.

Nghị quyết số 110/2023/QH15 phê duyệt chủ trương và giao Chính phủ xây dựng dự thảo Nghị định trong năm 2024 về việc thành lập, quản lý và sử dụng QHTĐT. QHTĐT được thành lập từ nguồn thu thuế TNDN bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu và các nguồn thu hợp pháp khác nhằm ổn định môi trường đầu tư; khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư chiến lược và các tập đoàn đa quốc gia; và hỗ trợ doanh nghiệp nội địa trong một số lĩnh vực, ngành nghề được khuyến khích đầu tư, v.v.

Nghị định 182/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, Chính phủ đã chính thức ban hành Nghị định 182/2024/NĐ-CP quy định về thành lập, quản lý và sử dụng QHTĐT. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, áp dụng từ năm tài chính 2024.

Hỗ trợ chi phí của Chính phủ

Nghị định quy định rõ 4 đối tượng được hưởng hỗ trợ với các điều kiện chính tương ứng

Đối tượng	I. Doanh nghiệp công nghệ cao II. Doanh nghiệp có dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao III. Doanh nghiệp có dự án ứng dụng công nghệ cao	IV. Doanh nghiệp có dự án đầu tư trung tâm nghiên cứu và phát triển
Điều kiện	- Có dự án đầu tư có quy mô vốn của dự án tối thiểu 12.000 tỷ đồng (*) hoặc đạt doanh thu của dự án tối thiểu 20.000 tỷ đồng/năm Các trường hợp cụ thể: Doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp chip, mạch tích hợp bán dẫn, trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo: Quy mô vốn của dự án tối thiểu 6.000 tỷ đồng(*) hoặc đạt doanh thu của dự án tối thiểu 10.000 tỷ đồng/năm Doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ cao sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao đột phá được ưu tiên nghiên cứu và phát triển do Thủ tướng Chính phủ ban hành thì không phải đáp ứng tiêu chí về doanh thu hoặc quy mô vốn. Dự án thiết kế vi mạch: - Không phải đáp ứng tiêu chí về doanh thu hoặc quy mô vốn - Cam kết sử dụng tối thiểu 300 kỹ sư, cán bộ quản lý người Việt Nam sau thời gian 5 năm hoạt động tại Việt Nam - Hàng năm hỗ trợ Việt Nam đào tạo tối thiểu 30 kỹ sư chất lượng cao trong lĩnh vực thiết kế vi mạch - Doanh nghiệp đủ điều kiện nhận hỗ trợ theo điều kiện về doanh thu phải đáp ứng điều kiện doanh thu trong lĩnh vực công nghệ cao trong năm tài chính đề nghị hỗ trợ, và doanh thu phải được hạch toán riêng - Doanh nghiệp không có các khoản nợ thuế hoặc nợ ngân sách nhà nước quá hạn tại thời điểm nộp hồ sơ	- Dự án có quy mô vốn đầu tư tối thiểu 3.000 tỷ đồng - Hoàn thành giải ngân tối thiểu 1.000 tỷ đồng trong thời hạn 3 năm kể từ ngày được cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận nhà đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương

Ghi chú:

(*) Nghị định quy định chi tiết yêu cầu về tiến độ góp vốn áp dụng cho các trường hợp khác nhau của các dự án thành lập mới và các dự án mở rộng đã đăng ký trước hoặc sau ngày Nghị định có hiệu lực thi hành. Ví dụ:

- Dự án mới thành lập từ ngày Nghị định có hiệu lực thi hành phải hoàn thành giải ngân vốn tối thiểu 12.000 tỷ đồng trong thời hạn năm năm hoặc 10.000 tỷ đồng trong thời hạn 3 năm kể từ ngày cấp lần đầu Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận nhà đầu tư.
- Dự án đầu tư đang thực hiện và điều chỉnh tăng vốn đầu tư để đạt mức tối thiểu 12.000 tỷ đồng từ ngày Nghị định có hiệu lực thi hành:
 - Trường hợp mức điều chỉnh tăng vốn dưới 10.000 tỷ đồng, tổng vốn đầu tư của cả dự án phải giải ngân đạt tối thiểu 10.000 tỷ đồng trong thời hạn 3 năm kể từ ngày điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.
 - Trường hợp mức điều chỉnh tăng vốn từ 10.000 tỷ đồng trở lên, tổng vốn đầu tư của cả dự án phải giải ngân đạt tối thiểu 12.000 tỷ đồng trong thời hạn 5 năm kể từ ngày điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.



Hỗ trợ chi phí của Chính phủ

- Nghị định quy định 5 hạng mục hỗ trợ với các tiêu chí chi tiết. Các doanh nghiệp đủ điều kiện có thể đề nghị áp dụng một hoặc tất cả các hạng mục hỗ trợ sau nếu doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí chi tiết
- Việc hỗ trợ sẽ được thực hiện bằng tiền mặt và không phải chịu thuế

1. Hỗ trợ chi phí đào tạo/phát triển nguồn nhân lực	
Doanh nghiệp áp dụng	I, II, III, IV
Cơ sở chi phí	Chi phí phát sinh trong năm tài chính của dự án và thực tế đã chi cho đào tạo/phát triển nguồn nhân lực là người lao động Việt Nam
Mức hỗ trợ	Tối đa 50%

2. Hỗ trợ chi phí đầu tư công trình hạ tầng xã hội	
Doanh nghiệp áp dụng	I, II, III, IV
Cơ sở chi phí	Chi phí thực tế phát sinh trong năm tài chính và đã thực tế chi đầu tư xây dựng công trình hạ tầng xã hội
Mức hỗ trợ	Tối đa 25%

3. Hỗ trợ chi phí nghiên cứu và phát triển				
Doanh nghiệp áp dụng	I, II, III, IV			
Cơ sở chi phí	Chi phí phát sinh của dự án trong năm tài chính và thực tế đã chi cho hoạt động nghiên cứu và phát triển			
Mức hỗ trợ	Mức hỗ trợ được tính theo mức lũy tiến từng phần và chi phí nghiên cứu và phát triển trong năm tài chính áp dụng			
	Phần chi phí nghiên cứu và phát triển đã chi (tỷ đồng)	Tỷ lệ hỗ trợ (%)		
		I, III	II	IV
	Đến 120	20	1	10
	Từ 120 đến 240	25	5	15
	Trên 240	30	10	20

4. Hỗ trợ chi phí đầu tư tạo tài sản cố định			
Doanh nghiệp áp dụng	I, II, III		
Cơ sở chi phí	Chi phí thực tế của doanh nghiệp đầu tư để tạo tài sản cố định		
Mức hỗ trợ	Mức hỗ trợ trong một năm được tính theo mức lũy tiến từng phần và giá trị nguyên giá của tài sản cố định đầu tư tăng thêm trong năm tài chính áp dụng nhưng không vượt quá 0,5% tổng vốn đầu tư đã đăng ký.		
	Tài sản cố định được hỗ trợ phải:		
	(i) Sử dụng cho hoạt động sản xuất, ứng dụng, kinh doanh công nghệ cao trong thời hạn ít nhất 3 năm liên tiếp kể từ năm đưa tài sản cố định vào sử dụng; và		
	(ii) Không được bán, chuyển nhượng hay chuyển giao cho tổ chức, doanh nghiệp khác sử dụng trong thời hạn 03 năm liên tiếp kể từ năm đưa tài sản cố định vào sử dụng.		
	Giá trị nguyên giá của tài sản cố định đầu tư tăng thêm (tỷ đồng)	Tỷ lệ hỗ trợ (%)	
	Đến 120	I, III	II
	Từ 120 đến 240	8	1
	Trên 240	9	2
		10	3

5. Hỗ trợ chi phí sản xuất sản phẩm công nghệ cao			
Doanh nghiệp áp dụng	I, II, III		
Cơ sở chi phí	Mức hỗ trợ được tính toán dựa trên tỷ lệ hỗ trợ và giá trị sản xuất gia tăng của các sản phẩm công nghệ cao		
Mức hỗ trợ	Tỷ lệ hỗ trợ (%)		
	I, III		II
	1%; hoặc		0,5%; hoặc
	Tối đa 3% nếu là doanh nghiệp sản xuất chip, mạch tích hợp bán dẫn, trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo; hoặc		1% nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau:
	Tối đa 3% nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau:		Doanh thu đạt tối thiểu 200 nghìn tỷ đồng;
	Doanh thu đạt tối thiểu 200 nghìn tỷ đồng; nhân lực đạt tối thiểu 10.000 người; và tỷ lệ giá trị sản xuất gia tăng của sản phẩm công nghệ cao đạt tối thiểu 30%.		Nhân lực đạt tối thiểu 10.000 người; và
			Tỷ lệ giá trị sản xuất gia tăng của sản phẩm công nghệ cao đạt tối thiểu 30%-.
	Giá trị sản xuất gia tăng của sản phẩm công nghệ cao là giá trị được xác định bằng giá vốn của toàn bộ sản phẩm công nghệ cao bán ra (không bao gồm phí bản quyền, phí chuyển giao công nghệ phải trả cho bên nước ngoài) trừ đi trị giá nguyên vật liệu đầu vào nhập khẩu từ nước ngoài (không bao gồm trị giá nguyên vật liệu đầu vào được cung cấp bởi doanh nghiệp chế xuất hoặc tổ chức, doanh nghiệp được áp dụng quy định về phi thuế quan) trong năm tài chính.		
	Tỷ lệ giá trị sản xuất gia tăng của sản phẩm công nghệ cao là tỷ lệ được xác định bằng giá trị sản xuất gia tăng của sản phẩm công nghệ cao trên giá vốn của toàn bộ sản phẩm công nghệ cao.		

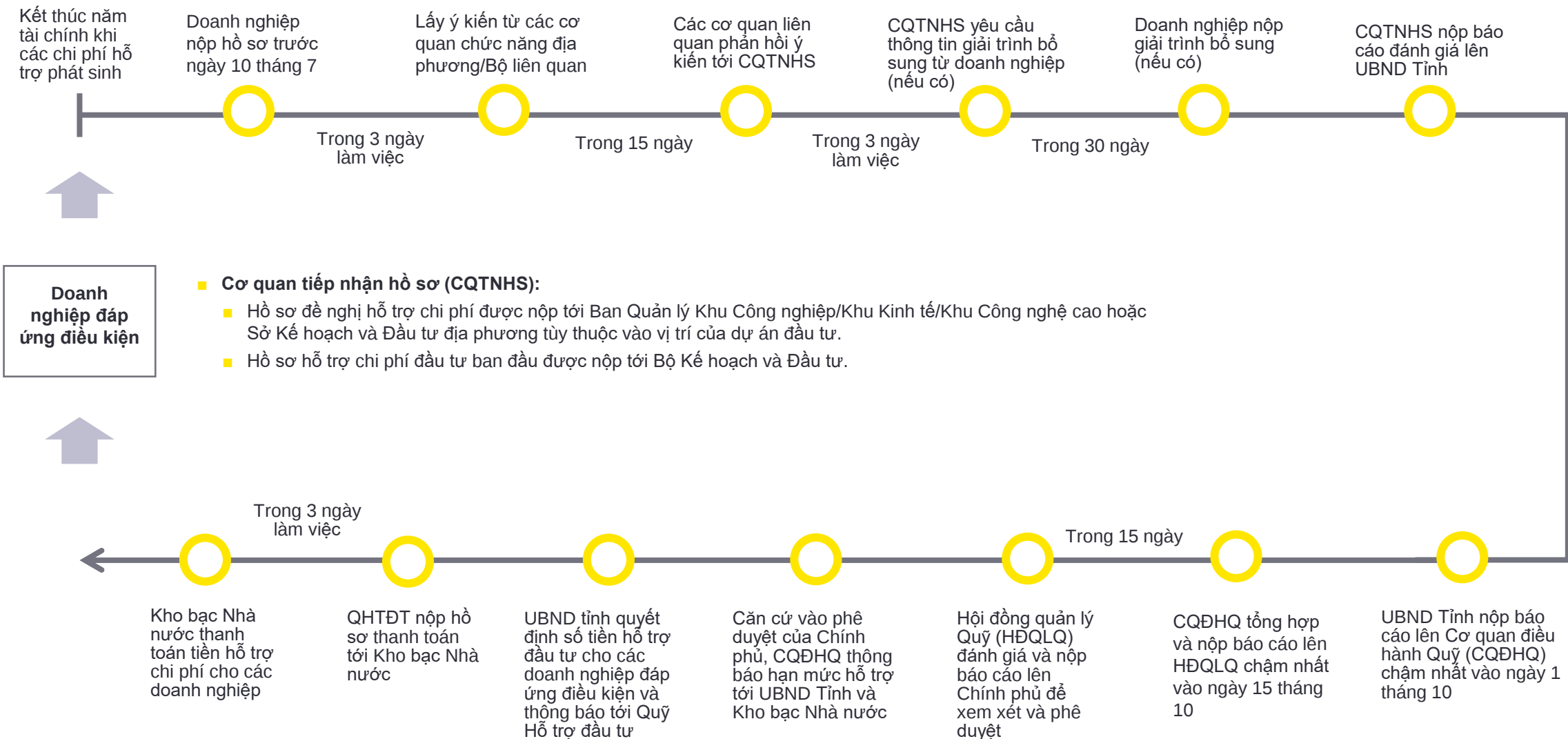


Hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu của Chính phủ

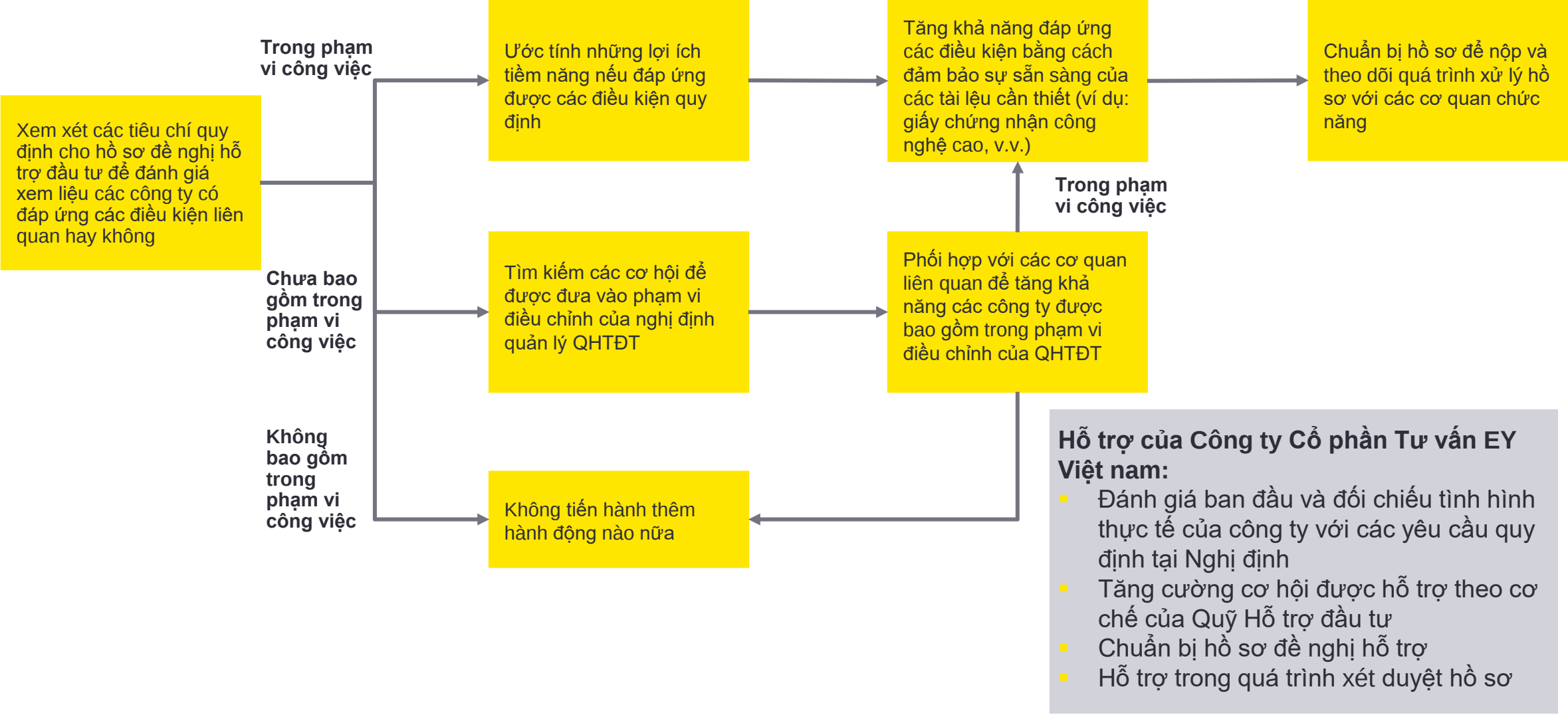
Hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu	
Doanh nghiệp áp dụng	Doanh nghiệp có dự án đầu tư trung tâm nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực công nghiệp bán dẫn và trí tuệ nhân tạo
Cơ sở chi phí	Mức hỗ trợ được tính toán dựa trên chi phí đầu tư ban đầu của dự án
Mức hỗ trợ	Tối đa 50%
Điều kiện	- Doanh nghiệp không có các khoản nợ thuế, hoặc nợ ngân sách nhà nước quá hạn tại thời điểm nộp hồ sơ - Đáp ứng các điều kiện sau: - Trung tâm nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp được thành lập và đăng ký hoạt động đối với tổ chức khoa học và công nghệ theo pháp luật về khoa học và công nghệ - Trung tâm nghiên cứu và phát triển có hoạt động nghiên cứu và phát triển để tạo ra công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, sản phẩm công nghệ cao thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển được ban hành bởi Quyết định của Thủ tướng Chính phủ - Dự án trung tâm nghiên cứu và phát triển có quy mô vốn đầu tư tối thiểu 3,000 tỷ đồng, và phải hoàn thành giải ngân tối thiểu 1,000 tỷ đồng trong thời hạn 3 năm kể từ ngày được cấp Quyết định chấp thuận nhà đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương - Dự án trung tâm nghiên cứu và phát triển có tác động tích cực đến hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và phát triển các công nghệ mới, sản phẩm mới mang tính đột phá của đất nước

QHTDT

Trình tự nộp và xét duyệt hồ sơ



Kế hoạch hành động của doanh nghiệp và hỗ trợ của EY



Liên hệ

Văn phòng Hà Nội

Phạm Thị Thu Trang | Phó Tổng giám đốc

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Email: trang.pham@vn.ey.com

Điện thoại: +84 24 3831 5100

Vương Thị Thúy Nga | Giám đốc

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

Email: nga.thuy.vuong@vn.ey.com

Điện thoại: +84 24 3211 6288

Văn phòng Tp. Hồ Chí Minh

Robert King | Lãnh đạo Dịch vụ Thuế Việt Nam, Lào, Campuchia

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

Email: robert.m.king@vn.ey.com

Điện thoại: +84 28 3629 7744

Nguyễn Thị Duyên | Giám đốc

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

Email: duyen.t.nguyen@vn.ey.com

Điện thoại: +84 28 3629 7266

Liên hệ

Khởi Doanh nghiệp Nhật Bản (JBS)

Takahisa Onose | Lãnh đạo JBS, EY Việt Nam, Lào, Campuchia
Email: takahisa.onose@vn.ey.com
Điện thoại: +84 28 3629 7772

**Takaaki Nishikawa | Giám đốc
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam**
Email: takaaki.nishikawa@vn.ey.com
Điện thoại: +84 28 3831 5100

**Kota Takano | Phó Giám đốc
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam**
Email: kota.takano1@vn.ey.com
Điện thoại: +84 28 3629 7834

Khởi Doanh nghiệp Hàn Quốc (KBS)

Phan Thanh Bình | Lãnh đạo KBS, EY Việt Nam, Lào, Campuchia
Email: binh.thanh.phan@vn.ey.com
Điện thoại: +84 28 3629 7773

**Han Kyung Hoon | Giám đốc
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam**
Email: kyung.hoon.han@vn.ey.com
Điện thoại: +84 32 296 865

**Dong Ho Park | Giám đốc
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam**
Email: dongho.park@vn.ey.com
Điện thoại: +84 28 3622 7466

Khởi Doanh nghiệp nói tiếng Trung (CBS)

Lê Đức Trường | Lãnh đạo CBS, EY Việt Nam, Lào, Campuchia
Email: truong.duc.le@vn.ey.com
Điện thoại: +84 24 3211 6655

**Lương Kiệt Trinh | Chủ nhiệm
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam**
Email: trinh.kiet.luong@vn.ey.com
Điện thoại: +84 28 3629 7819

**Owen Tsao | Giám đốc
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam**
Email: owen.tsao@vn.ey.com
Điện thoại: +84 8 3824 5250

EY | Xây dựng một thế giới làm việc tốt đẹp hơn

EY đang xây dựng một thế giới làm việc tốt đẹp hơn bằng cách tạo ra giá trị mới cho khách hàng, con người, xã hội và hành tinh, đồng thời tạo dựng sự tín nhiệm trên các thị trường vốn.

Đội ngũ chuyên gia của EY, được hỗ trợ bởi dữ liệu, AI và công nghệ tiên tiến, giúp khách hàng tự tin kiến tạo tương lai và tìm ra câu trả lời cho các vấn đề cấp bách nhất của hôm nay và ngày mai.

Đội ngũ chuyên gia EY cung cấp đầy đủ các dịch vụ đảm bảo, tư vấn, thuế, chiến lược và giao dịch tài chính. Với hiểu biết sâu sắc về từng khu vực kinh tế, mạng lưới chuyên gia đa ngành được kết nối toàn cầu và các lãnh đạo đa năng trong hệ sinh thái, đội ngũ của EY có thể cung cấp dịch vụ tại hơn 150 quốc gia và các vùng lãnh thổ.

Toàn lực để tự tin kiến tạo tương lai.

EY là một tổ chức toàn cầu bao gồm các thành viên của Ernst & Young Global Limited, hoặc một hay nhiều thành viên của tổ chức toàn cầu này, trong đó mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt. Ernst & Young Global Limited là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Vương Quốc Anh và không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. Thông tin về cách EY thu thập và sử dụng dữ liệu cá nhân cùng mô tả về các quyền của cá nhân theo luật bảo vệ dữ liệu có thể được tìm thấy tại ey.com/privacy. Các công ty thành viên EY không cung cấp dịch vụ pháp lý nếu không được luật pháp nước sở tại cho phép. Để biết thêm thông tin về tổ chức của chúng tôi, vui lòng truy cập ey.com.

© Bản quyền thuộc về EY Consulting Việt Nam năm 2025. Tất cả các quyền được bảo lưu.

APAC No. 16030101

ED None

Ấn phẩm này chỉ chứa những nội dung mang tính thông tin chung, không nhằm đưa ra những hướng dẫn và tư vấn cụ thể về kế toán, thuế, pháp lý hay những tư vấn chuyên môn khác. Độc giả cần tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể nào.

ey.com/vi_vn